

Số: 273/QĐ-UBND

Tây Ninh, ngày 23 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2021

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Thanh tra năm 2010;

Căn cứ Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra;

Căn cứ Công văn số 1792/TTCP-KHTH ngày 19/10/2020 về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2021;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra tỉnh tại Tờ trình số 110/TTr-TTr ngày 12 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch công tác thanh tra năm 2021 với những nội dung như sau:

1. Công tác thanh tra

a. Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, đảm bảo không quá 01 lần/năm đối với 01 doanh nghiệp, không để xảy ra việc chồng chéo, trùng lắp. Việc tiến hành thanh tra, ban hành kết luận thanh tra đúng quy định của pháp luật, đạt mục đích yêu cầu.

b. Tiến hành các cuộc thanh tra:

- Đối với Sở Y tế về việc mua sắm trang thiết bị y tế và quản lý, sử dụng nguồn kinh phí hỗ trợ phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19; thời kỳ thanh tra từ khi phát sinh dịch đến thời điểm thanh tra, thời gian tiến hành quý I/2021.

- Đổi với Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Tây Ninh - Chi nhánh thị xã Trảng Bàng về thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn; thời kỳ thanh tra từ khi thành lập cho đến hết năm 2020, thời gian tiến hành quý I/2021.

- Đổi với UBND huyện Châu Thành về thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý đầu tư, xây dựng và quản lý đất đai; thời kỳ thanh tra từ 2015-2020, thời gian tiến hành quý II/2021.

- Đổi với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội việc thực hiện Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng; thời kỳ thanh tra 2015-2020, thời gian tiến hành quý II/2021.

- Đổi với Ban Quản lý Khu du lịch Quốc gia Núi Bà Đen về thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn; thời kỳ thanh tra từ khi thành lập cho đến hết năm 2020, thời gian tiến hành quý III/2021.

- Đổi với UBND thị xã Trảng Bàng việc thực hiện Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Phòng, chống tham nhũng; thời kỳ thanh tra 2015-2020, thời gian tiến hành quý III/2021.

c. Thanh tra vụ việc do Chủ tịch UBND tỉnh giao; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, khách quan các kết luận thanh tra của sở, huyện.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh kiến nghị của dân; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật, các Thông tư quy định và hướng dẫn thực hiện.

Giải quyết kịp thời, có hiệu quả theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, địa phương, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%. Tích cực phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền giải quyết tố cáo, nhất là vụ việc liên quan đến nhân sự bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ về tiến hành kiểm tra, rà soát, có phương án giải quyết dứt điểm các vụ việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đông

người, phức tạp, kéo dài, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh “điểm nóng”.

Chú trọng làm tốt công tác hòa giải ở cơ sở gắn với công tác dân vận, tích cực vận động quần chúng nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, hạn chế việc khiếu nại, tố cáo không đúng quy định; đồng thời nghiên cứu, phát huy cách làm mới, phù hợp trước những diễn biến phức tạp, khó lường của tình hình dịch bệnh COVID-19 để nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo.

Triển khai đồng bộ, hiệu quả Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo ngay sau khi được ban hành nhằm phát huy tối đa hiệu quả việc quản lý khai thác và sử dụng cơ sở dữ liệu. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

Triển khai thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả; khẩn trương triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng; tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng tham nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện nghiêm các quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực; phát hiện, xử lý kịp thời nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ các cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng.

Tổ chức thực hiện có hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, pháp luật về phòng chống tham nhũng; nghiên cứu đổi mới, cách thức tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc trao đổi, cung cấp thông tin theo Chỉ thị của Bộ Chính trị và Luật Phòng, chống tham nhũng.

Thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng, ngừa tham nhũng. Tăng cường hoạt động quản lý nhà nước và hướng dẫn việc thực hiện pháp luật

về phòng, chống tham nhũng, nhất là việc theo dõi, đánh giá công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác xây dựng ngành

Nghiên cứu, tham mưu góp ý dự án Luật Thanh tra (sửa đổi), quy trình nghiệp vụ thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Rà soát các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng để phát hiện chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định về thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, kịp thời đề xuất sửa đổi, bổ sung bảo đảm sự thống nhất của pháp luật, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Tiếp tục rà soát, củng cố, kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW, Hội nghị Trung ương 6, Nghị quyết Trung ương 7 khóa XII; Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, trong đó chú trọng xây dựng bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, có giải pháp nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, các lĩnh vực dễ phát sinh khiếu nại, tố cáo trong cán bộ, công chức và nhân dân, tập trung ở các khu vực xã, phường, thị trấn góp phần thúc đẩy hiệu quả công tác ngành Thanh tra.

Điều 2. Chánh Thanh tra tỉnh có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với thủ trưởng các sở, ban, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện Kế hoạch này, báo cáo kết quả về UBND tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn Phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Thủ trưởng các sở, ngành có liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ quyết định thi hành kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TT. TU; TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Cục III, Vụ KHTH Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IV;
- LĐVP, PNCPC, KTTC, VHXH, Ban TCD;
- Lưu: VT.

NC-THONG
10

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Ngọc

ỦY BAN NHÂN DÂN



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH MỤC CÁC CUỘC THANH TRA NĂM 2021

(Kèm theo Quyết định số 2873/QĐ-UBND ngày 23/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh)

| TT | Đối tượng thanh tra | Nội dung thanh tra | Thời hạn thanh tra | Phạm vi thanh tra | Thời gian tiến hành | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Ghi chú | |
|----|-------------------------------------|--|--|-------------------|---|----------------|-----------------|---------|---|
| | | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| 01 | Sở Y tế | Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh Tây Ninh - Chi nhánh huyện Trảng Bàng | Thanh tra việc mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh.. | 45 ngày | Từ khi phát sinh dịch đến thời điểm thanh tra | Quý I | Thanh tra tỉnh | | |
| 02 | UBND huyện Châu Thành | Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý đầu tư, xây dựng và quản lý đất đai. | Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý đầu tư, xây dựng và quản lý đất đai. | 45 ngày | Từ khi thành lập cho đến hết năm 2020 | Quý I | Thanh tra tỉnh | | |
| 03 | Sở Lao động - Thương binh và Xã hội | Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng | Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng | 45 ngày | 2015-2020 | Quý II | Thanh tra tỉnh | | |
| 04 | | | | | | | Thanh tra tỉnh | | |

| | | | | | | |
|----|---|--|---------|---------------------------------------|---------|----------------|
| 05 | Ban Quản lý Khu du lịch Quốc gia Núi Bà Đen | Thanh tra thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyên hạn | 45 ngày | Từ khi thành lập cho đến hết năm 2020 | Quý III | Thanh tra tỉnh |
| 06 | UBND thị xã Trảng Bàng | Thanh tra trách nhiệm trong việc thực hiện Luật Thanh tra, Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và Luật Phòng, chống tham nhũng | 45 ngày | 2015-2020 | Quý III | Thanh tra tỉnh |